TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁT XÁT** TỈNH LÀO CAI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HS-ST
Ngày 28 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Thu Hằng
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Đỗ Minh Thanh
- Bà Tưởng Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2023/TLST-HS ngày 11/7/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2023/QĐXXST-HS ngày 14/7/2023 đối với bị cáo:

La Văn M (tên gọi khác: Không), sinh ngày 28 tháng 3 năm 1980, tại huyện B, tỉnh Lào Cai. Nơi cư trú: Thôn M, xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 6/12; Dân tộc: Giáy; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con ông: La Văn S (tên gọi khác La Đức S), sinh năm 1954 và con bà Chỉn Thị L, sinh năm 1956, hiện đều cư trú tại thôn M, xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có vợ là Đàm Thị H, sinh năm 1986 (đã ly hôn), hiện cư trú tại thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai; Bị cáo có 01 con, sinh năm 2009.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự, tại Quyết định số 53/QĐ-TA ngày 27/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy thành phố Lào Cai (Nay là cơ sở cai nghiện ma túy số 2 tỉnh Lào Cai) đối với La Văn M trong thời hạn 12 tháng, ngày 16/4/2022 La Văn M chấp hành xong Quyết định.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

+ Quyết định số 54/QĐ ngày 20/10/2000 của Công an huyện B, tỉnh Lào Cai xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 200.000 đồng về hành

vi hiếp dâm đối với La Văn M. Ngày 20/10/2000 La Văn M đã thi hành xong;

+ Quyết định số 3512/QĐ-UBND ngày 01/11/2010 của UBND huyện B, tỉnh Lào Cai về việc đưa người nghiện ma túy đi cai nghiện tại Trung tâm, chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội thành phố Lào Cai (Nay là cơ sở cai nghiện ma túy số 2 tỉnh Lào Cai) trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày 18/01/2011. Ngày 17/01/2012 La Văn M chấp hành xong quyết định.

` Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 01/6/2023, tạm giam ngày 07/6/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Nguyễn Thị Hương Thủy - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người chứng kiến*: Anh Lò Văn D

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 06 giờ 00 phút ngày 01/6/2023, tại đường tỉnh lộ 158 thuộc địa phận thôn M, xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai, tổ công tác Công an huyện B, tỉnh Lào Cai phát hiện La Văn M có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy, nên yêu cầu kiểm tra. Khi bị kiểm tra, La Văn M tự giác giao nộp 01 (một) gói nilon màu hồng, bên trong có chứa chất bột khô màu trắng, vón cục trong lòng bàn tay phải M đang cầm và khai nhận là Heroine mua về sử dụng cho bản thân. Tổ công tác lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang đối với La Văn M và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Quá trình điều tra La Văn M khai nhận: Khoảng 05 giờ 45 phút ngày 01/6/2023. M đang ở nhà thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng, M đi bộ từ nhà đến đoạn đường tỉnh lộ 158 thuộc thôn M, xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai thì gặp một người phụ nữ khoảng 40 tuổi, M hỏi người này "có hàng không để lại cho tôi 01 con", hàng nghĩa là ma túy Heroine, người phụ nữ nói "có". M lấy 100.000 đồng từ trong túi quần phía sau bên phải đang mặc đưa cho người phụ nữ. Người phụ nữ nhận tiền và đưa cho M 01 gói ma túy Heroine được gói bằng nilon màu hồng. M cầm ma túy và đi về nhà, trên đường đi về thì bị bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 181/KL-GĐMT ngày 03/6/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,12 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Heroin).

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 10/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo La Văn M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo La

Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Trong đó:

Về hình phạt chính: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo La Văn M từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có việc làm ổn định đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy 0,06 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định, 01 mảnh nilon màu hồng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định.

Về án phí và quyền kháng cáo đề nghị tuyên theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo La Văn M trình bày luận cứ bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo La Văn M mức thấp nhất của khung hình phạt là 01 (Một) năm tù, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về án phí: Bị cáo là hộ nghèo, đã có đơn xin miễn tiền án phí đề nghị miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo La Văn M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp, đúng với quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo La Văn M khai nhận bản thân là người nghiện chất ma túy, nên ngày 01/6/2023 đã đi mua ma túy của một người phụ nữ không quen biết ở đoạn đường tỉnh lộ 158 thuộc địa phận thôn M, xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai với mục đích sử dụng cho bản thân, sau khi mua được ma túy bị cáo cầm ở tay phải rồi đi về nhà, trên đường về thì bị phát hiện bắt quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác đã có trong hồ sơ. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định bản cáo trạng số 29/CT-VKSBX ngày 10/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo

La Văn M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết pháp luật. Do không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, ham chơi nên bị cáo đã nghiện hút chất ma tuý. Để thoả mãn cơn nghiện của bản thân bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,12 gam Heroine. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, gây ảnh hưởng xấu trong dư luận quần chúng nhân dân. Mặt khác bị cáo là đối tượng có 01 tiền sự ngày 27/7/2021 Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy thành phố L, tỉnh Lào Cai (Nay là cơ sở cai nghiện ma túy số 2 tỉnh Lào Cai) đối với La Văn M trong thời hạn 12 tháng, ngày 16/4/2022 La Văn M chấp hành xong Quyết định. Sau khi chấp hành xong Quyết định trở về địa phương bị cáo không coi đó là bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân, nên chỉ một thời gian ngắn bị cáo lại tái nghiện và phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy đối với bị cáo cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

[3]. Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, ngày 20/10/2000 bị Công an huyện B, tỉnh Lào Cai ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 200.000 đồng về hành vi hiếp dâm; Ngày 01/11/2010 bị UBND huyện B, tỉnh Lào Cai đưa đi cai nghiện ma túy tại Trung tâm, chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội thành phố L (Nay là cơ sở cai nghiện ma túy số 2 tỉnh Lào Cai) trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày 18/01/2011. Bị cáo đã được xóa tiền sự và đây không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, song điều đó cũng cho thấy bị cáo là đối tượng có nhân thân rất xấu.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cũng cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về các vấn đề liên quan trong vụ án:

Liên quan trong vụ án này còn có người phụ nữ khoảng 40 tuổi, theo bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo ở khu vực đường tỉnh lộ 158. Quá trình điều tra, do không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể của người này, nên Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có việc làm ổn định, thuộc hộ nghèo do đó không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 0,12 gam Heroine đã trích mẫu 0,06 gam Heroine để giám định không hoàn lại, còn lại 0,06 gam Heroine sau trích mẫu giám định, 01 mảnh nilon màu hồng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định được tái niêm phong hoàn lại cơ quan trưng cầu. Xét thấy chất ma túy Heroine là vật cấm lưu hành, 01 mảnh nilon màu hồng và bì thư niêm phong ban đầu gửi giám định không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo có đơn xin miễn nộp tiền án phí, căn cứ Giấy chứng nhận hộ nghèo số 35/GCN-HN.CN ngày 04/01/2023 do UBND xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai xác nhận bị cáo La Văn M là hộ nghèo của thôn, vì vậy căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9]. Về đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo:

Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên về điều luật áp dụng đối với bị cáo là đúng, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và việc tranh tụng tại phiên tòa để quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo về mức hình phạt đối với bị cáo, không phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên không được chấp nhận. Đối về đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo, xét thấy là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định của pháp luật để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo La Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo La Văn M 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/6/2023.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì tái niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, bên trong có 0,06 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định, 01 mảnh nilon màu hồng và bì niêm phong ban đầu gửi giám

định. Tại các mép dán của bì niêm phong mới có chữ ký ghi rõ họ tên của các bên tham gia, hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng lớp băng dính trong suốt. Trên một mặt của phong bì có ghi "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang của La Văn M tại thôn M, xã M, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 01/6/2023".

Toàn bộ vật chứng trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/7/2023.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu phí, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo La Văn M được miễn nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bát Xát;
- CQCSĐT CA huyện Bát Xát;
- Nhà tạm giữ CA huyện Bát Xát;
- Cơ quan THA HS CA tỉnh LC;
- Sở tư pháp LC;
- Bị cáo; Người bào chữa cho BC;
- Thi hành án hình sự (02);
- Chi cục THA DS huyện Bát Xát;
- Lưu HS; TA; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phạm Thị Thu Hằng